TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN V** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2019/HS-ST
Ngày: 14-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Quân.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Cù Thị Hanh.
Bà Lê Thị Hường.
- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Bùi Kiều Trang - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện V.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện V tham gia phiên tòa:*** Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân Huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 06/2019/TLST - HS ngày 25 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST - HS ngày 01 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Quang H, sinh năm 1985, tại Nam Định.

Nơi ĐKHKTT và cư trú tại: Thôn P, xã N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn H Huân và bà Phạm Thị Bích L (tên gọi khác là Phạm Thị L); vợ, con: Chưa có; tiền án: Ngày 09-5-2017, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù giam về tội "Trộm cắp tài sản"; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 03-9-2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; ngày 03-6-2011, bị Công an phường V, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức phạt tiền 1.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản"; ngày 09-6-2011, bị Chủ tịch UBND tỉnh Nam Định ra quyết định đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc, với thời hạn là 24 tháng, do nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp; ngày 22-5-2014, bị Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; ngày 19-6-2014, bị Công an phường N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; ngày 15-9-2014, bị Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Đập phá tài sản của gia đình"; ngày 05-11-2014, bị Công an phường B, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản"; ngày 12-3-2015, bị Công an phường V, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; ngày 17-5-2015, bị Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức

cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; ngày 27-7-2015, bị Công an phường T, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; ngày 05-8-2015, bị Công an phường T, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; ngày 10-9-2015, bị Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy"; ngày 01-10-2015, bị Công an thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt vi phạm hành chính, bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Trộm cắp tài sản"; ngày 12-11-2015, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03-01-2019 cho đến nay. (Có mặt).

- *Bị hại:* Anh Trần Hữu D, sinh năm 1967; cư trú tại: Tổ dân phố V, thị trấn G, Huyện V, tỉnh Nam Định. (Có mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:*

+ Người làm chứng:

+ Anh Trần Hữu T, sinh năm 1988; cư trú tại: Tổ dân phố M, thị trấn G, Huyện V, tỉnh Nam Định. (Vắng mặt).

+ Anh Trần Thế T, sinh năm 1992. (Vắng mặt).

+ Anh Trần Hữu T, sinh năm 1991. (Vắng mặt).

+ Cụ Bùi Thị S, sinh năm 1937. (Vắng mặt).

Đều cư trú tại: Tổ dân phố V, thị trấn G, Huyện V, tỉnh Nam Định.

+ Bà Phạm Thị Bích L (Phạm Thị L), sinh năm 1951; cư trú tại: Thôn P, xã N, thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Quang H là đối tượng nghiện ma túy. Do cần tiền để mua ma túy sử dụng nên khoảng 14 giờ ngày 03-01-2019, bị cáo H đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila BKS 18F1-3833 (xe mô tô nhãn hiệu Attila BKS 18F1-3833 là của bà Phạm Thị Bích L mẹ đẻ của bị cáo H) đi từ nhà vào khu vực xã Y, Huyện Y, tỉnh Nam Định để gặp em gái là chị Nguyễn Thị Thu H để xin tiền mua ma túy sử dụng nhưng không gặp được chị H, nên bị cáo H đã quay về. Khi về đến khu vực thị trấn G, Huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo H đã nảy sinh ra ý định trộm cắp tài sản để bán lấy tiền mua ma túy. Thực hiện ý định bị cáo H điều khiển xe mô tô đi vào khu vực tổ dân phố V, thị trấn G và đi vòng quanh ở khu vực này để quan sát xem có nhà dân nào có tài sản sơ hở thì trộm cắp. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, khi đi đến nhà anh Trần Hữu D, sinh năm 1967 ở tổ dân phố V, thị trấn G, Huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo H phát hiện thấy nhà anh D có 01 chiếc máy đục gỗ bằng kim loại màu xám, hình hộp chữ nhật (KT 40x42x53 cm) đang để ở trong sân và cách cổng ra vào khoảng 2 đến 3m. Thấy vậy, bị cáo H liền dừng xe mô tô ở trước cổng nhà anh D, nhưng vẫn để nổ máy rồi lén lút đi vào chỗ đang để chiếc máy đục gỗ và dùng hai tay bê chiếc máy đục lên rồi đi thẳng ra cổng chỗ dựng xe mô tô của mình. Khi bị cáo H bê chiếc máy đục đi ra đến cổng thì bà Bùi Thị S, sinh năm 1937 là mẹ đẻ của

anh D phát hiện tri hô "D ơi, cái máy của mày bị trộm nó bê kìa". Nghe thấy vậy bị cáo H vội vàng đặt chiếc máy đục gỗ để lên chỗ giá để hàng của xe mô tô rồi ngồi lên xe mô tô và kéo ga bỏ chạy. Ngay lúc đó anh D ở trong nhà chạy ra đuổi theo bị cáo H và tri hô "Trộm, trộm". Nghe thấy tiếng tri hô của anh D thì anh Trần Hữu T, sinh năm 1988 và anh Trần Thế T, sinh năm 1992 ở gần nhà anh D quan sát thấy bị cáo H đang điều khiển xe mô tô bỏ chạy về hướng ngã tư xóm Đình thuộc tổ dân phố V, thị trấn G nên anh T và anh T liền chạy bộ truy đuổi ở phía bị cáo H. Bị cáo H điều khiển xe mô tô bỏ chạy được khoảng 100m thì đâm vào hông xe ba gác của anh Trần Hữu T, sinh năm 1991 đang điều khiển đi ngược chiều làm cho cả xe mô tô và bị cáo H đều bị ngã đổ văng xuống đường, bị cáo H liền vùng dậy bỏ chạy được khoảng 05m thì bị các anh T, T, T, D cùng quần chúng nhân dân bắt giữ cùng tang vật gồm: 01 máy đục gỗ bằng kim loại máu xám, hình hộp chữ nhật, KT 40x42x53cm và 01 xe mô tô nhãn hiệu Attila BKS 18F1-3833 nhãn hiệu Attila màu sơn đen, đã qua sử dụng.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 01 ngày 04-01-2019, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện V đã kết luận giá trị thực tế của chiếc máy đục gỗ mà bị cáo H đã chiếm đoạt của anh D có giá trị là 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Về vật chứng của vụ án: Ngày 05-01-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện V đã trả lại chiếc máy đục gỗ cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Hữu D và ngày 16-01-2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện V đã trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu Attila BKS 18F1-3833 cho chủ sở hữu hợp pháp là bà Phạm Thị Bích L.

Cáo trạng số: 09/CT-VKSVB ngày 24 tháng 01 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân Huyện V đã truy tố bị cáo Nguyễn Quang H về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện V, bị cáo Nguyễn Quang H đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung đã nêu trên.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Quang H đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi chiếm đoạt chiếc máy đục gỗ bằng kim loại của anh Trần Hữu D đúng như nội dung đã nêu trên và xin được giảm nhẹ một phần hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện V giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Quang H về tội "Trộm cắp tài sản" như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử như sau:

- Về điều luật áp dụng và tội danh: Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H từ 18 đến 24 tháng tù và phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Quang H từ 5.000.000 đồng đến 6.000.000 đồng.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy

ban Thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Quang H phải nộp theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân Huyện V; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đánh giá về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Xét thấy các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quang H như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản khám nghiệm hiện trường; vật chứng đã thu giữ; bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự Huyện V và lời khai của bị cáo, của người bị hại, của người làm chứng tại cơ quan điều tra thấy không có gì mâu thuẫn với nhau và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Nên, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 03-01-2019, tại sân của nhà anh Trần Hữu D, sinh năm 1967, ở tổ dân phố V, thị trấn G, Huyện V, tỉnh Nam Định, bị cáo Nguyễn Quang H đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc máy đục gỗ bằng kim loại của anh D, có giá trị là 5.000.000đ (Năm triệu đồng) thì bị phát hiện bắt quả tang. Hành vi đó của bị cáo Nguyễn Quang H đã đủ các yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó buộc bị cáo Nguyễn Quang H phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân Huyện V truy tố và buộc tội đối với hành vi của bị cáo Nguyễn Quang H đã thực hiện về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Quang H là nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo đã xâm phạm tới quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ; ngoài ra còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương và làm cho người dân luôn lo sợ kẻ gian bất chấp pháp luật bằng mọi thủ đoạn để chiếm đoạt tài sản hợp pháp của mình.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

- Về nhân thân: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện thì bị cáo Nguyễn Quang H có nhân thân xấu, bị cáo đã nhiều lần bị các cơ quan có thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy" và hành vi "Trộm cắp tài sản" và đã 03 lần bị Tòa án kết án về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản".

- Về tình tiết tăng nặng: Ngày 09-5-2017, bị cáo Nguyễn Quang H, bị Tòa án nhân dân thành phố Nam Định, tỉnh Nam Định xử phạt 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Như vậy, tính đến ngày phạm tội lần này bị cáo chưa được xóa án tích theo quy định của pháp luật. Nên bị cáo H phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là (Tái phạm), theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, vì tài sản mà bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi ngay và không có bị hư hỏng thiệt hại gì; tại cơ quan điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Nên bị cáo H được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[5] Đường lối xử lý về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội; nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù nghiêm minh đối với bị cáo và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội được, đồng thời cũng là để răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung là phạt tiền: Xét thấy bị cáo Nguyễn Quang H đã nhiều lần thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác, mục đích để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Nên, cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng đã thu giữ: Trong giai đoạn điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện V đã trả lại các tài sản đó cho các chủ sở hữu hợp pháp là có căn cứ. Vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Quang H phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Quang H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03 tháng 01 năm 2019.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Quang H 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Bị cáo Nguyễn Quang H phải nộp tiền phạt một lần kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quang H phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Bị hại;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND Huyện + tỉnh;
- Công an Huyện V;
- Chi cục THADS Huyện V;
- Sở Tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 27 CA tỉnh Nam Định;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Quân